

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày 30/10/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khánh Hồng

Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Đức; ông Hà Minh Tiến và ông Nguyễn Đức Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2020/TLHS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo: Nguyễn Tiến B; (*Tên gọi khác: Không*); Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1959 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: Tổ X, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở hiện nay: Tổ Y, TS, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Nguyễn Văn H5. Sinh năm: 1930; con bà: Đào Thị S5 (đã chết); Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ 02; Có vợ là: Hứa Thị Ng. Sinh năm 1958; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 29/HSST ngày 11/3/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt B 30 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.(có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Quốc Chính, Văn phòng luật sư Đức Vinh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; (có mặt).

**** Những người chứng kiến:***

1. Anh Nguyễn Bá Th, sinh năm 1971; Tổ dân phố PTh, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1972; trú tại: Xóm VH, xã HTh, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

3. Ông Lê Hữu Ngh, sinh năm 1952; Tổ Y TS, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Tiến Gi, sinh năm 1952; Tổ Y TS, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 11/5/2020, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ S, phường LS, TP SC, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện đối tượng Nguyễn Tiến B có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên trái B đang mặc 01 túi nilon màu đen trong có 03 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa các cục chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu **A**. Ngoài ra còn thu giữ của B 01 điện thoại WIKO màu vàng nhạt, 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đỏ đen, BKS 16M5-2187 và số tiền 500.000đ.

Cùng ngày khám xét chỗ ở của B tại tổ Y TS, phường LS, TP SC, tỉnh Thái Nguyên còn thu giữ: 01 túi nilon bên trong chứa các cục chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu **K**, 02 túi nilon kích thước 10x23cm, 38 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm, 01 sổ hộ khẩu tên chủ hộ Hứa Thị Ngọc, 01 cân điện tử nhãn hiệu POKETSCALE màu đen, 01 lưỡi dao cạo râu đã cũ và số tiền 19.700.000 đồng.

Mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định đối với số chất bột màu trắng đã thu giữ của B, kết quả: Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong **A** có khối lượng **112,45** gam, lấy 0,13 gam làm mẫu gửi giám định (*Ký hiệu bì A1*), số còn lại 112,32 gam niêm phong lưu kho ký hiệu bì **A2**. Số chất bột màu trắng trong bì niêm Ph **K** có khối lượng **0,60** gam, lấy 0,09 gam làm mẫu gửi giám định (*Ký hiệu bì K1*), số còn lại 0,51 gam niêm phong lưu kho ký hiệu bì **K2**.

Tại bản kết luận giám định số 660/KL-KTHS ngày 19/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của B trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 112, 45 gam. Mẫu các cục chất bột màu trắng thu giữ của B trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 0,60 gam.

Như vậy tổng khối lượng heroine thu giữ của B là: **113,05** gam

Mở niêm phong kiểm tra chiếc điện thoại WiKO thu giữ của B không phát hiện giữ dữ liệu gì liên quan.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Do bản thân nghiện chất ma túy nên B thường xuyên mua heroine về sử dụng.

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 11/5/2020, B một mình điều khiển xe mô tô BKS 16M5-2187 từ nhà đến khu vực đường rẽ vào khu công nghiệp SC 2 thuộc tổ S, phường LS, thành phố SC, tại đây B gặp T1 nhà ở khu vực xã HT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên (B không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này) T1 hỏi B có mua ma túy không, B bảo có, T1 đã bán cho B 03 gói heroine với giá 69.000.000 đồng, B trả cho T1 15.000.000 đồng, còn nợ lại T1 54.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy B cất vào trong túi quần phía trước bên trái B đang mặc, mục đích mang về nhà cất giấu để sử dụng dần, khi B đi đến khu vực đường bê tông dân sinh thuộc tổ S, phường LS, thành phố SC thì bị tổ công tác Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, thu giữ vật chứng như trên.

Ngoài ra, B khai nhận đã mua heroine của T1 nhiều lần nhưng chỉ nhớ lần gần đây, vào ngày 27/3/2020 tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ S, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên. B gặp T1 và mua của T1 01 gói heroin với giá 5.000.000 đồng, B mang về nhà cất giấu để sử dụng dần, B đã sử dụng số ma túy một phần, còn lại 01 gói nhỏ B cất trong hộp bánh để trong phòng ngủ ngày 11/5/2020 bị Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét.

Số tiền 15.000.000 đồng B sử dụng mua ma túy ngày 11/5/2020, số tiền 500.000 đồng thu giữ trên người B khi bắt quả tang và số tiền 19.700.000 đồng thu giữ khi khám xét nhà ở của B là tiền của B do B lao động mà có.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: B bắt người phạm tội quả tang, B bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến.

Về chiếc xe mô tô BKS 16M5-2187, xe không có đăng ký, qua tra cứu xe có số khung: RLCJ 5B9608Y029057, số máy 5B96-029057, chủ xe là Nguyễn Thị Thúy H1, địa chỉ: Số Z, LTr, NQ, Hải Phòng. Kết quả xác minh chị H1 đã bán chiếc xe mô tô này năm 2008, không nhớ bán cho ai. Kết quả tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Hiện chiếc xe thuộc quyền quản lý, sử dụng của bị cáo B nên được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên cáo trạng truy tố về tội danh đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến B mức án 15 đến 16 năm tù; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng; Tạm giữ của B 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wiko và 20.200.000đ đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước 1 chiếc xe mô tô jupiter BKS 16M5 – 2187 để sung quỹ nhà nước. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo B nhất trí với tội danh mà cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và có bổ đề được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt. Do bị cáo bị bệnh và có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì thêm. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra, của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên; của người bào chữa; việc thu thập chứng cứ của bị can, bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đúng pháp luật.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hôm nay, người chứng kiến vắng mặt nhưng những người này đã có đủ lời khai tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của những người chứng kiến; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 11/5/2020, tại khu vực tổ S, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Tiến B có hành vi tàng trữ trái phép **112,45** gam heroine thì bị tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên

phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày khám xét chỗ ở của B tại tổ Y TS, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên còn phát hiện thu giữ **0,60** gam heroine. Tổng khối lượng heroine do B tàng trữ là: **113,05** gam, theo bị cáo khai mục đích để sử dụng cho bản thân.

Với hành vi tàng trữ 113,05 gam heroine với mục đích để sử dụng như đã nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Tiến B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a...

c. ...Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2....

3....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân.

a...

b, Heroine...có khối lượng 100 gam trở lên”

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý sử dụng chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người, gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm minh để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là người có nhân xấu, đã bị xét xử bằng bản án về tội mua bán trái phép chất ma túy năm 2002, sau khi đi cải tạo trở về địa phương không chịu tu dưỡng rèn luyện lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo là người đã có thời gian phục vụ trong quân ngũ, tham gia cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và có bố để được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét áp dụng

hình phạt phù hợp để bị cáo có động cơ cải tạo tốt, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. .

[6] Về vật chứng vụ án được xử lý theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự cụ thể:

Tạm giữ của B 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wiko và 20.200.000đ đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô jupiter BKS 16M5 – 2187 theo bị cáo khai đã mua của một người không rõ họ tên và địa chỉ, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện đi lại và bị bắt khi tàng trữ ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại theo quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 quyển sổ hộ khẩu số 560238515 tên chủ hộ Hứa Thị Ngọc, ngày 30/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09, trả lại cho anh Nguyễn Tiến Qu1, sinh năm 1986, trú tại tổ X, phường LS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên (là con trai của Nguyễn Tiến B) quản lý sử dụng.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận; Xét đề nghị của vị luật sư bào chữa, Hội đồng xét xử cần xem xét theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người phụ nữ tên T1 nhà ở xã HT, thị xã PY, Thái Nguyên theo B khai là người đã bán heroine cho B ngày 27/3/2020 và ngày 11/5/2020. Qua xác minh tại xã HT, thị xã PY, Thái Nguyên không có người nào tên là T1 có đặc điểm như B khai, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Tiến B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy",

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến B 15 năm 6 tháng (mười lăm năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/5/2020. Phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự :

*Tạm giữ của B 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wiko vỏ màu vàng nhạt đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357729090331151/03; số IMEI 2: 357729090349419/03, kèm sim và 20.200.000đ đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

*Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo 1 xe mô tô nhãn hiệu jupiter màu đỏ đen, BKS 16M5 – 2187, số khung: RLCJ9608Y029057, số máy: 5B96-029057. Tình trạng xe: xe cũ, đã qua sử dụng, xe han gỉ, xước sướt, không có gương chiếu hậu bên phải, không kiểm tra máy bên trong.

*Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại gồm:

- 01 bì niêm Ph ký hiệu **A1** trên mép dán có chữ ký của Trần Đức Thủy, Nguyễn Hoàng Thông và hình dấu tròn đỏ phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 01 bì niêm Ph ký hiệu **A2** trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Tiến B cùng các thành phần tham gia niêm Ph và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 112,32 gam Heroin.

- 01 bì niêm Ph ký hiệu **K1** trên mép dán có chữ ký của Trần Đức Thủy, Nguyễn Hoàng Thông và hình dấu tròn đỏ phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 01 bì niêm Ph ký hiệu **K2** trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Tiến B cùng các thành phần tham gia niêm Ph và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,51 gam Heroin.

- 02 túi nilon kích thước 10 x 23cm.

- 38 túi nilon kích thước 2,5 x 2,5 cm.

- 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE vỏ nhựa màu đen.

- 01 dao cạo râu đã qua sử dụng.

(Tiền và các vật chứng trên hiện đang có tại tài khoản và kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo ủy nhiệm chi số 275 ngày 21/9/2020 và B bản về việc giao nhận vật chứng số 59 ngày 22/9/2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc

bị cáo Nguyễn Tiến B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao, Hà Nội
- VKSND cấp cao, Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo (qua Trại giam);
- Lưu hồ sơ vụ án và Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Khánh Hồng